

Bản án số: 41/2020/HS-ST  
Ngày: 15-6-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỨ KỲ, TỈNH HẢI DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Tú.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Thanh Hải và ông Chu Quang Liêm.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Tiến Linh- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ - tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 33/2020/TLST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 42/2020/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

**Nguyễn Tuấn A** (tên gọi khác T), sinh ngày 17/4/2001 tại xã Đ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương; nơi cư trú: thôn L, xã Đ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C và con Nguyễn Thị N; chưa có vợ và con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 08/3/2016, bị Trưởng Công an xã Đ (nay là xã Đ), huyện Tứ Kỳ xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Xúc phạm danh dự, nhân phẩm người khác", hình thức phạt cảnh cáo; Ngày 02/4/2016, bị Trưởng Công an phường H, thành phố Hải Dương xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy", hình thức phạt cảnh cáo; Tại Bản án số 73/2017/HSST ngày 29/11/2017, Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương xử phạt Nguyễn Tuấn A 07 tháng tù về tội "trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 BLHS 1999 (khi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/8/2018). Bị bắt tạm giam, ngày 11/4/2020 đến nay (*hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương*). Có mặt.

**Bị hại:** Anh Phạm Ngọc T, sinh năm 1990.

**Địa chỉ:** Thôn L, xã H, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

**Người làm chứng:** Anh Nguyễn Xuân N, sinh năm 1992; địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1976; địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

Anh Phạm Văn T, sinh năm 1998; địa chỉ: Thôn T, xã B, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

*(Anh T có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, những người làm chứng vắng mặt)*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 16/02/2020, Nguyễn Tuấn A (T) đang ngồi uống rượu tại phòng trọ của anh Phạm Văn T, anh Phạm Văn T đi xe mô tô nhãn hiệu Suzuki loại GSX-R150, biển số 34B4-358.31 về nhà, khi đi qua khu vực phòng trọ của T, do tiếng pô xe mô tô anh T nổ to, nên Tuấn A đi đến trước quán tạp hóa nhà anh T, gặp T và nói "Này anh, anh đi trong làng thì đi từ từ thôi bọn em còn ngủ", T bảo "Mày là ai, mày ở đâu, mày thích làm gì". Thấy vậy, anh Nguyễn Xuân N ở gần đó can ngăn. Sau đó, Tuấn A và T có lời nói qua tiếng lại cãi chửi nhau. Tuấn A chạy về phòng trọ của T lấy 01 chiếc đèn pin bằng kim loại màu đen của Tuấn A (dạng dùi cui), dài 50 cm rồi đi ra gặp T. Khi đứng đối diện với anh T, Tuấn A cầm chiếc đèn pin bằng tay trái vụt nhát thứ nhất từ trên xuống vào vùng đầu anh T làm chiếc đèn pin bị gãy phần đầu (đèn chiếu sáng), Tuấn A tiếp tục vụt nhát thứ hai từ ngoài vào trong trúng phần má bên phải, làm anh T bị rách da vùng đỉnh đầu, gãy cung tiếp giáp phải. Anh T đi điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương từ ngày 17/02/2020 đến ngày 24/02/2020 thì ra viện.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 1516/C09-TT1 ngày 18/3/2020, Viện khoa học hình sự Bộ công an kết luận: Sẹo đỉnh phải: 01%, gãy cung tiếp gò má phải 09%, sẹo mổ vùng mặt phải 03%. Áp dụng phương pháp xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể quy định tại thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế xác định tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương của anh Phạm Ngọc T tại thời điểm giám định là 12% (mười hai phần trăm). Các tổn thương vùng đầu và gò má phải là do vật tày gây nên.

Tại bản Cáo trạng số: 39/CT- VKSTK ngày 27/5/2020, Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Tứ Kỳ truy tố Nguyễn Tuấn A (tên gọi khác: T) về tội: Cố ý gây thương tích, theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa: Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo xác định do bức xúc về việc anh T chạy xe nổ pô to, nên đã gây thương tích cho anh T, bị cáo đã bồi thường xong cho anh T, bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Tại đơn đề nghị xin xét xử vắng mặt của anh T xác định: Sau khi sự việc xảy ra bị cáo Tuấn A và gia đình đã bồi thường 40.000.000 đồng anh đã nhận, anh không còn yêu cầu bồi thường gì nữa, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

Anh Nguyễn Xuân N, anh Nguyễn Văn H, anh Phạm Văn T là người làm chứng vắng mặt, có lời khai tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tứ Kỳ xác định: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 16/02/2020 tại ngõ vào nhà văn hóa thôn L, xã H do T đi xe mô tô để pô nổ to, dẫn đến mâu thuẫn cãi nhau với Tuấn A, Tuấn A đã dùng 01 chiếc đèn pin bằng kim loại (dạng dùi cui) đánh anh T.

VKSND huyện Tứ Kỳ giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 của BLHS tuyên bố Nguyễn Tuấn A (tên gọi khác: T) phạm tội "Cố ý gây thương tích"; Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn A từ 24 tháng đến 27 tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giam, ngày 11/4/2020; Về xử lý vật chứng: căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS đề nghị cho tịch thu, tiêu hủy 01 chiếc đèn pin bằng kim loại, hình trụ (dạng dùi cui) bị gãy làm hai đoạn, trong đó: 01 đoạn dài 31 cm, đường kính 2,5cm; 01 đoạn dài 18,5 cm, đường kính 3cm, một đầu có lắp đèn, đã bị vỡ nhựa mặt đèn; Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết; Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại cũng như các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 16/02/2020 tại ngõ vào nhà văn hóa thôn L, xã H, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương do anh Phạm Ngọc T đi xe mô tô để pô nổ to, dẫn đến mâu thuẫn cãi nhau với Tuấn A. Tuấn A đã dùng 01 chiếc đèn pin bằng kim loại (dạng dùi cui) dài 50 cm vụt liên tiếp hai nhát vào vùng đỉnh đầu phải và vùng gò má phải của anh T, làm anh T bị rách da đỉnh đầu và gãy má gò phải, mức độ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 12% (mười hai phần trăm).

[3] Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật song bị cáo vẫn cố ý thực hiện; mặc dù thương tích bị cáo gây nên cho anh T chỉ có 12% bị cáo sử dụng đèn pin bằng kim loại là hung khí nguy hiểm để gây thương tích; do anh T đi xe để pô nổ to bị cáo đã nhắc nên xảy ra mâu thuẫn, Viện kiểm sát xác định bị cáo có tính chất côn đồ là chưa phù hợp. Nên

HĐXX xác định hành vi phạm tội của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của BLHS với tình tiết định khung là dùng hung khí nguy hiểm được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của BLHS.

[4] Hành vi của bị cáo có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm sức khỏe của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, làm mất trật tự trị an trên địa bàn nên cần thiết phải có hình phạt nghiêm đối với bị cáo.

[5] Trong vụ án này, nguyên nhân dẫn tới hành vi phạm tội của bị cáo Tuấn A do một phần lỗi của anh T, khi anh T đi xe mô tô để chở Tuấn A có tham gia thì giữa anh T và Tuấn A đã xảy ra mâu thuẫn gây bức xúc cho Tuấn A, một phần do sự hiểu biết về pháp luật chưa đầy đủ của Tuấn A, nên cần đánh giá hành vi gây thương tích của Tuấn A không nghiêm trọng như các vụ án gây thương tích thông thường khác.

[6] Về nhân thân, về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Về nhân thân: Năm 2016 đã bị xử phạm vi phạm hành chính về hành vi " Xúc phạm danh dự, nhân phẩm người khác" và hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy". Năm 2015 bị Tòa án xét xử phạt tù về tội "Trộm cắp tài sản". Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, tự nguyện bồi thường thiệt hại, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, bị hại cũng có lỗi một phần nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của BLHS.

[7] Căn cứ quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người tốt và đấu tranh phòng ngừa chung. Tuy nhiên, bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 và 02 tình tiết giảm nhẹ ở khoản 2 Điều 51 của BLHS, nên cần áp dụng Điều 54 BLHS cho bị cáo hưởng mức án dưới khung hình phạt mà điều luật quy định, thể hiện tính nhân đạo của pháp luật hình sự đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo cùng gia đình đã tự nguyện bồi thường các chi phí cho anh T số tiền 40.000.000 đồng, anh T đã nhận và không có yêu cầu gì, nên HĐXX không xem xét và giải quyết.

[9] Về xử lý vật chứng: 01 chiếc đèn pin bằng kim loại, hình trụ (dạng đuôi cui) bị gãy làm hai đoạn, trong đó: 01 đoạn dài 31 cm, đường kính 2,5cm; 01 đoạn dài 18,5 cm, đường kính 3cm, một đầu có lắp đèn, đã bị vỡ nhựa mặt đèn của Tuấn A sử dụng làm công cụ phạm tội, cần tịch thu cho tiêu hủy.

[10] Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54 BLHS; căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tuấn A (tên gọi khác: T) phạm tội "Cố ý gây thương tích"; xử phạt Nguyễn Tuấn A (tên gọi khác: T) 21 (hai mươi một) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 11-4-2020.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch, thu cho tiêu hủy 01 chiếc đèn pin bằng kim loại, hình trụ (dạng đuôi cui) bị gãy làm hai đoạn, trong đó: 01 đoạn dài 31 cm, đường kính 2,5cm; 01 đoạn dài 18,5 cm, đường kính 3cm (*Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Tứ Kỳ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Tứ Kỳ ngày 04-6-2020*).

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Tuấn A (tên gọi khác: T) phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết./.

### **Nơi nhận:**

- VKSND huyện Tứ Kỳ;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT - Công an huyện Tứ Kỳ;
- Cơ quan Thi hành án HS - Công an huyện Tứ Kỳ;
- Bộ phận Hồ sơ nghiệp vụ - Công an huyện Tứ Kỳ;
- Trại tạm giam;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tứ Kỳ;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(đã ký)**

**Nguyễn Văn Tú**

